

SỞ XÂY DỰNG THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG
TRUNG TÂM QUẢN LÝ VÀ KHAI THÁC NHÀ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: /TB-TTQLKTN

Đà Nẵng, ngày tháng năm 2026

THÔNG BÁO
V/v cho thuê nhà do Trung tâm Quản lý và Khai thác nhà Đà Nẵng quản lý, khai thác

Trung tâm Quản lý và Khai thác nhà Đà Nẵng thông báo danh mục nhà, đất cho thuê nhà (gắn với quyền sử dụng đất) và giá sàn cho thuê, nội dung cụ thể như sau:

1. Danh mục nhà, đất cho thuê theo phương thức chào giá cạnh tranh:

STT	Địa chỉ nhà, đất	Vị trí	Mã tài sản	Diện tích (m ²)		Giá sàn cho thuê (đồng/m ² /năm)	Tổng tiền thuê nhà theo năm (đồng/năm)	Diện tích nhà cho thuê (m ²)	Thời hạn cho thuê nhà	Mục đích sử dụng	Tiền đặt trước (đồng)
				Đất	Sàn sử dụng nhà						
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
1	Số 25 Lê Hồng Phong, phường Hải Châu, TP Đà Nẵng	 25 Lê Hồng Phong	025LHP-HCĐN.001	188,9	567,1	580.088	328.968.000	567,1	10 năm	Trụ sở làm việc; kinh doanh, thương mại, dịch vụ, nhà kho, cửa hàng mua bán, trưng bày, giới thiệu sản phẩm phục vụ hoạt động sản xuất, kinh doanh; Cơ sở thực	164.484.000

										hiện xã hội hóa trong lĩnh vực giáo dục – đào tạo, dạy nghề, y tế, văn hóa, thể thao, môi trường.	
2	Trường Tiểu học Hòa Phước 2 (cũ), Tổ dân phố Giáng Nam 2, phường Hòa Xuân, TP Đà Nẵng	 Trường Tiểu học Hòa Phước	TTHHP2-HXĐN.029	1.102	576	68.142	39.250.000	576	10 năm	Trụ sở làm việc; kinh doanh, thương mại, dịch vụ, nhà kho, cửa hàng mua bán, trưng bày, giới thiệu sản phẩm phục vụ hoạt động sản xuất, kinh doanh; Cơ sở thực hiện xã hội hóa trong lĩnh vực giáo dục – đào tạo, dạy nghề, y tế, văn hóa, thể thao, môi trường.	19.625.000
3	Số 321 Hùng Vương, phường Thanh Khê, TP Đà Nẵng (Trạm Y tế phường Thạc Gián cũ)	 321 Hùng Vương, Thanh Khê	0321HV-TKĐN.002	60,4	140,8	741.686	104.429.000	140,8	10 năm	Trụ sở làm việc; kinh doanh, thương mại, dịch vụ, nhà kho, cửa hàng mua bán, trưng bày, giới thiệu sản phẩm phục vụ hoạt động sản xuất, kinh doanh; Cơ sở thực hiện xã hội hóa trong lĩnh vực giáo dục – đào tạo, dạy nghề, y tế, văn hóa, thể thao, môi trường.	52.214.500

4	Số 120 Nguyễn Chí Thanh, phường Hải Châu, TP Đà Nẵng	 120 Nguyễn Chí Thanh	120NCT-HCĐN.003	79,8	292	305.603	89.236.000	292	10 năm	Trụ sở làm việc; kinh doanh, thương mại, dịch vụ, nhà kho, cửa hàng mua bán, trưng bày, giới thiệu sản phẩm phục vụ hoạt động sản xuất, kinh doanh; Cơ sở thực hiện xã hội hóa trong lĩnh vực giáo dục – đào tạo, dạy nghề, y tế, văn hóa, thể thao, môi trường.	44.618.000
5	Số 38 Nguyễn Đức Trung – phường Thanh Khê, TP Đà Nẵng (Trụ sở Phòng Dân số cũ)	 38 Nguyễn Đức Trung	038NĐT-TKĐN.004	120	240	322.208	77.330.000	240	10 năm	Trụ sở làm việc; kinh doanh, thương mại, dịch vụ, nhà kho, cửa hàng mua bán, trưng bày, giới thiệu sản phẩm phục vụ hoạt động sản xuất, kinh doanh; Cơ sở thực hiện xã hội hóa trong lĩnh vực giáo dục – đào tạo, dạy nghề, y tế, văn hóa, thể thao, môi trường.	38.665.000
6	Số 533 Lê Văn Hiến, phường Ngũ Hành Sơn, TP Đà Nẵng (Phòng Y tế phường Ngũ Hành Sơn cũ)		533LVH-NHSĐN.005	218,3	144,3	887.028	127.998.000	144,3	10 năm	Trụ sở làm việc; kinh doanh, thương mại, dịch vụ, nhà kho, cửa hàng mua bán, trưng bày, giới thiệu sản phẩm phục vụ hoạt động	63.999.000

		 5331A Văn Hiến								sản xuất, kinh doanh; Cơ sở thực hiện xã hội hóa trong lĩnh vực giáo dục – đào tạo, dạy nghề, y tế, văn hóa, thể thao, môi trường.	
7	604 Phan Châu Trinh, phường Hương Trà, TP Đà Nẵng (Trụ sở Hội Người mù cũ)	 604 Phan Châu Trinh, Tam Kỳ	604PCT-HTQN.009	152	177,6	250.891	44.558.000	177,6	10 năm	Trụ sở làm việc; kinh doanh, thương mại, dịch vụ, nhà kho, cửa hàng mua bán, trưng bày, giới thiệu sản phẩm phục vụ hoạt động sản xuất, kinh doanh; Cơ sở thực hiện xã hội hóa trong lĩnh vực giáo dục – đào tạo, dạy nghề, y tế, văn hóa, thể thao, môi trường.	22.279.000
8	Số 574A Trần Cao Vân, phường Thanh Khê, TP Đà Nẵng (cơ quan BHXH cũ)	 574A Trần Cao Vân	574ATCV-TKĐN.010	226,7	345	500.059	172.520.000	345	10 năm	Trụ sở làm việc; kinh doanh, thương mại, dịch vụ, nhà kho, cửa hàng mua bán, trưng bày, giới thiệu sản phẩm phục vụ hoạt động sản xuất, kinh doanh; Cơ sở thực hiện xã hội hóa trong lĩnh vực giáo dục – đào tạo, dạy nghề, y tế, văn hóa,	86.260.000

										thể thao, môi trường.	
9	Số 404 Tôn Đức Thắng, phường Hòa Khánh, TP Đà Nẵng (Trụ sở Thuế cơ sở 1 cũ)	 404 Tôn Đức Thắng, Liên Chiếu	404TĐT-HKĐN.011	119	55,9	991.220	55.409.000	55,9	10 năm	Trụ sở làm việc; kinh doanh, thương mại, dịch vụ, nhà kho, cửa hàng mua bán, trưng bày, giới thiệu sản phẩm phục vụ hoạt động sản xuất, kinh doanh; Cơ sở thực hiện xã hội hóa trong lĩnh vực giáo dục – đào tạo, dạy nghề, y tế, văn hóa, thể thao, môi trường.	27.704.500
10	Số 902 Tôn Đức Thắng, phường Hòa Khánh, TP Đà Nẵng (Trụ sở Thuế cơ sở 1 cũ)	 902 Tôn Đức Thắng	902TĐT-HKĐN.012	86,4	144	339.320	48.862.000	144	10 năm	Trụ sở làm việc; kinh doanh, thương mại, dịch vụ, nhà kho, cửa hàng mua bán, trưng bày, giới thiệu sản phẩm phục vụ hoạt động sản xuất, kinh doanh; Cơ sở thực hiện xã hội hóa trong lĩnh vực giáo dục – đào tạo, dạy nghề, y tế, văn hóa, thể thao, môi trường.	24.431.000
11	Số 90 đường Nguyễn Nhân, phường Cẩm Lệ, TP Đà Nẵng		0090NN-CLĐN.013	132,4	63	957.301	60.310.000	63	10 năm	Trụ sở làm việc; kinh doanh, thương mại, dịch vụ, nhà kho, cửa hàng mua bán, trưng bày, giới	30.155.000

	(Trụ sở Thuế cơ sở 3 cũ)	 90 Nguyễn Nhân, Cẩm Lệ								thiệu sản phẩm phục vụ hoạt động sản xuất, kinh doanh; Cơ sở thực hiện xã hội hóa trong lĩnh vực giáo dục – đào tạo, dạy nghề, y tế, văn hóa, thể thao, môi trường.	
12	Trụ sở Thuế cơ sở 3 Hòa Tiến (cũ) Thôn Dương Sơn, xã Hòa Tiến, TP Đà Nẵng	 Thuế Hoà Tiến	000TDS-HTĐN.014	116,3	31,48	782.106	24.621.000	31,48	10 năm	Trụ sở làm việc; kinh doanh, thương mại, dịch vụ, nhà kho, cửa hàng mua bán, trưng bày, giới thiệu sản phẩm phục vụ hoạt động sản xuất, kinh doanh; Cơ sở thực hiện xã hội hóa trong lĩnh vực giáo dục – đào tạo, dạy nghề, y tế, văn hóa, thể thao, môi trường.	12.310.500
13	Số 88 Hoàng Diệu, phường Hải Châu, TP Đà Nẵng (Kho bảo quản hàng hóa tạm giữ, tịch thu của Đội QLTT số 2 cũ)	 88 Hoàng Diệu	0088HD-HCĐN.016	207,8	638,8	415.322	265.308.000	638,8	10 năm	Trụ sở làm việc; kinh doanh, thương mại, dịch vụ, nhà kho, cửa hàng mua bán, trưng bày, giới thiệu sản phẩm phục vụ hoạt động sản xuất, kinh doanh; Cơ sở thực hiện xã hội hóa trong lĩnh vực giáo dục – đào tạo, dạy	132.654.000

										nghề, y tế, văn hóa, thể thao, môi trường.	
14	K122/3 Quang Trung, phường Hải Châu, TP Đà Nẵng (Kho bảo quản hàng hóa tạm giữ, tịch thu của Đội QLTT số 4 cũ)	 122/3 Quang Trung	K122/3QT-HCĐN.017	90,6	271,8	288.772	78.488.000	271,8	10 năm	Trụ sở làm việc; kinh doanh, thương mại, dịch vụ, nhà kho, cửa hàng mua bán, trưng bày, giới thiệu sản phẩm phục vụ hoạt động sản xuất, kinh doanh; Cơ sở thực hiện xã hội hóa trong lĩnh vực giáo dục – đào tạo, dạy nghề, y tế, văn hóa, thể thao, môi trường.	39.244.000
15	Số 08 Chu Cẩm Phong, phường Ngũ Hành Sơn, TP Đà Nẵng (Kho bảo quản hàng hóa tạm giữ, tịch thu của Đội QLTT số 4 cũ)	 08 Chu Cẩm Phong	008CCP-NHSDN.018	306	286	480.762	137.498.000	286	10 năm	Trụ sở làm việc; kinh doanh, thương mại, dịch vụ, nhà kho, cửa hàng mua bán, trưng bày, giới thiệu sản phẩm phục vụ hoạt động sản xuất, kinh doanh; Cơ sở thực hiện xã hội hóa trong lĩnh vực giáo dục – đào tạo, dạy nghề, y tế, văn hóa, thể thao, môi trường.	68.749.000

16	Trường MN Hòa Sơn 2 (cũ), Tổ dân phố An Ngãi Đông, phường Hòa Khánh, TP Đà Nẵng	 Trường Mầm non Hoà Sơn 2	TMNHS2- HKĐN.022	1.192,00	428	166.016	71.055.000	428	10 năm	Trụ sở làm việc; kinh doanh, thương mại, dịch vụ, nhà kho, cửa hàng mua bán, trưng bày, giới thiệu sản phẩm phục vụ hoạt động sản xuất, kinh doanh; Cơ sở thực hiện xã hội hóa trong lĩnh vực giáo dục – đào tạo, dạy nghề, y tế, văn hóa, thể thao, môi trường.	35.527.500
17	Số 115 Trần Khát Chân, phường Sơn Trà, TP Đà Nẵng (Hội người mù quận Sơn Trà cũ)	 115 TRẦN KHÁT CHÂN	115TKC- STĐN.023	114,5	224	771.726	172.867.000	224	10 năm	Trụ sở làm việc; kinh doanh, thương mại, dịch vụ, nhà kho, cửa hàng mua bán, trưng bày, giới thiệu sản phẩm phục vụ hoạt động sản xuất, kinh doanh; Cơ sở thực hiện xã hội hóa trong lĩnh vực giáo dục – đào tạo, dạy nghề, y tế, văn hóa, thể thao, môi trường.	86.433.500
18	Số 172 Bạch Đằng, phường Hải Châu, TP Đà Nẵng		0172BD- HCĐN.028	69,5	120	1.511.358	181.363.000	120	10 năm	Trụ sở làm việc; kinh doanh, thương mại, dịch vụ, nhà kho, cửa hàng mua bán, trưng bày, giới thiệu sản phẩm phục vụ hoạt động	90.681.500

		 172 Bạch Đằng								sản xuất, kinh doanh; Cơ sở thực hiện xã hội hóa trong lĩnh vực giáo dục – đào tạo, dạy nghề, y tế, văn hóa, thể thao, môi trường.	
--	--	---	--	--	--	--	--	--	--	--	--

2. Thời gian, địa điểm nộp Phiếu đăng ký thuê nhà, tiền đặt trước: bắt đầu từ 07 giờ 30 phút ngày **03/8/2026** đến hết 17 giờ 30 phút ngày **11/8/2026** (không tính Thứ Bảy, Chủ Nhật), tại Trung tâm Quản lý và Khai thác nhà Đà Nẵng – số 06 Trần Quý Cáp, phường Hải Châu, thành phố Đà Nẵng (*Hướng dẫn nộp hồ sơ đăng ký thuê nhà, đất đính kèm Thông báo này*).

3. Thời gian, địa điểm tổ chức xác định người được quyền thuê nhà: bắt đầu từ 08 giờ 30 phút ngày 13/8/2026, tại Trung tâm Quản lý và Khai thác nhà Đà Nẵng – số 06 Trần Quý Cáp, phường Hải Châu thành phố Đà Nẵng.

4. Tổ chức, cá nhân có nhu cầu thuê nhà (gắn với quyền sử dụng đất) tại điểm 1 Thông báo này thực hiện:
a) Nộp Phiếu đăng ký thuê nhà do Trung tâm Quản lý và Khai thác nhà Đà Nẵng phát hành và tiền đặt trước được xác định bằng 5% của tiền thuê nhà cho cả thời hạn thuê nhà theo quy định tại khoản 2 Điều 8 Nghị quyết số 31/2026/NQ-CP ngày 24 tháng 6 năm 2026 của Chính phủ vào tài khoản ngân hàng [**Số tài khoản: 8620014815; tên chủ tài khoản: Trung tâm Quản lý và Khai thác nhà Đà Nẵng, Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam**] theo đúng thời gian, địa điểm thông báo tại điểm 2 Thông báo này.

Trường hợp thuộc đối tượng ưu tiên thuê nhà theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 10 Nghị định số 108/2024/NĐ-CP (được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 286/2025/NĐ-CP), Điều 6 Nghị định số 20/2026/NĐ-CP thì phải nộp bản sao các hồ sơ, tài liệu chứng minh thuộc đối tượng ưu tiên.

b) Tham dự buổi xác định người được quyền thuê nhà theo đúng thời gian, địa điểm thông báo tại điểm 3 Thông báo này.
c) Trường hợp có nhu cầu xem nhà trước khi nộp Phiếu đăng ký thuê nhà, tiền đặt trước, tổ chức, cá nhân có nhu cầu thuê nhà đăng ký với Trung tâm Quản lý và Khai thác nhà Đà Nẵng.

- 5. Thông tin liên hệ của Trung tâm Quản lý và Khai thác nhà Đà Nẵng:**
- Địa chỉ liên hệ: Số 06 đường Trần Quý Cáp, phường Hải Châu, thành phố Đà Nẵng
 - Điện thoại liên hệ: 02363.863.147
 - Người chịu trách nhiệm:
 - + Bà Nguyễn Thị Minh Châu, Điện thoại: 02363.863.147.
 - + Bà Hà Thị Minh Sương, Điện thoại: 0916.878.545.
 - + Bà Đinh Thị Trà, Điện thoại: 0949.817.719.

(Email: chauntm@danang.gov.vn)

Trung tâm Quản lý và Khai thác nhà Đà Nẵng xin thông báo./.

Nơi nhận:

- UBND thành phố Đà Nẵng (để báo cáo);
- Sở Tài chính thành phố Đà Nẵng (để báo cáo);
- Sở Xây dựng thành phố Đà Nẵng (để báo cáo);
- Cổng thông tin điện tử thành phố Đà Nẵng (để đăng tin);
- Trang thông tin điện tử Sở Tài chính thành phố (để đăng tin);
- Trang thông tin điện tử Sở Xây dựng thành phố (để đăng tin);
- Trang thông tin điện tử TT Quản lý và Khai thác nhà (để đăng tin);
- Niêm yết công khai tại trụ sở Trung tâm và 18 cơ sở nhà, đất cho thuê;
- Lưu: VT, QLN (Sương).

**KT.GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Trà Văn Quang